

Số: /BC-UBND

Bình Định, ngày tháng 12 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết công tác thanh tra, kiểm tra năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 (Từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/12/2022)**

Kính gửi: Thanh tra Chính phủ

Thực hiện Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/3/2021 và Văn bản số 2147/TTCP-KHTH ngày 05/12/2022 của Thanh tra Chính phủ; Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định báo cáo công tác thanh tra, kiểm tra năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 như sau:

#### **I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2022**

##### **1. Thanh tra hành chính**

##### **a) Việc triển khai các cuộc thanh tra**

- Trong Quý IV/2022: Toàn ngành Thanh tra của tỉnh đã tiến hành 22 cuộc thanh tra tại 33 đơn vị, gồm 17 cuộc thanh tra theo kế hoạch và 05 cuộc đột xuất.

- Trong năm 2022: Đã tiến hành 95 cuộc thanh tra tại 165 đơn vị; có 10 cuộc từ năm 2021 chuyển sang và 85 cuộc triển khai trong kỳ; 80 cuộc theo kế hoạch được duyệt và 15 cuộc đột xuất. Trong đó, Thanh tra tỉnh tiến hành 13 cuộc tại 58 đơn vị; Thanh tra các huyện, thị xã, thành phố tiến hành 61 cuộc tại 74 đơn vị; Thanh tra các sở, ban, ngành tiến hành 21 cuộc tại 33 đơn vị.

##### **b) Kết luận thanh tra**

- Trong Quý IV/2022: Các cấp, các ngành đã ban hành Kết luận thanh tra 32 cuộc, phát hiện vi phạm về kinh tế 2.087 triệu đồng và 1.560.424 m<sup>2</sup> đất các loại; xử lý thu hồi về cho Nhà nước 1.869 triệu đồng và 1.496.117 m<sup>2</sup> đất các loại, kiến nghị xử lý khác về kinh tế (ghi thu, ghi chi, giảm trừ thanh quyết toán...) 218 triệu đồng và 64.307 m<sup>2</sup> đất các loại; kiến nghị xử lý hành chính 02 tập thể và 10 cá nhân; chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ 01 vụ có dấu hiệu tội phạm.

- Trong năm 2022: Đã ban hành Kết luận thanh tra 82 cuộc, phát hiện vi phạm về kinh tế 17.684 triệu đồng và 1.560.424 m<sup>2</sup> đất các loại; xử lý thu hồi về cho Nhà nước 11.809 triệu đồng và 1.496.117 m<sup>2</sup> đất các loại; kiến nghị xử lý khác về kinh tế 5.875 triệu đồng và 64.307 m<sup>2</sup> đất các loại; kiến nghị kiểm điểm, xử lý

hành chính 39 tập thể và 44 cá nhân; chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ 02 vụ có dấu hiệu tội phạm<sup>1</sup>.

### **c) Kết quả thực hiện Kết luận thanh tra**

- Trong Quý IV/2022: Thanh tra các cấp, các ngành đã theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý đối với 27 Kết luận thanh tra đã có hiệu lực pháp luật; kết quả đã thu hồi về cho Nhà nước 339 triệu đồng; các cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành kiểm điểm, xử lý đối với 04 tập thể và 16 cá nhân.

- Trong năm 2022: Đã theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý đối với 71 Kết luận thanh tra đã có hiệu lực pháp luật; kết quả đã thu hồi về cho Nhà nước 8.285 triệu đồng trong tổng số tiền 10.363 triệu đồng phải thu (đạt tỷ lệ 79,95%); đã xử lý khác về kinh tế 954/954 triệu đồng và 44.128/44.128 m<sup>2</sup> đất các loại (đạt tỷ lệ 100%); các cơ quan có thẩm quyền đã tổ chức xử lý hành chính, kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 14 tập thể và 96 cá nhân<sup>2</sup>; hoàn tất việc chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra 02 vụ.

### **d) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (KNTC) và phòng, chống tham nhũng (PCTN)**

- Trong Quý IV/2022: Ngành Thanh tra của tỉnh đã tiến hành 04 cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, KNTC và PCTN tại 04 đơn vị.

- Trong năm 2022: Đã tiến hành 25 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 36 đơn vị. Ngoài ra, các sở, ban, ngành thuộc tỉnh đã tiến hành 10 cuộc thanh tra trách nhiệm gắn với thanh tra hành chính trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội tại 13 đơn vị. Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện, kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan<sup>3</sup>.

---

<sup>1</sup> Cả 02 vụ do Thanh tra tỉnh phát hiện qua công tác thanh tra trên lĩnh vực tài chính - ngân sách, đầu tư XDDB trên địa bàn thành phố Quy Nhơn và qua công tác quản lý đất đai trên địa bàn huyện Vĩnh Thạnh.

<sup>2</sup> Trong đó, có hình thức xử lý kỷ luật 03 cá nhân (đều thuộc Trường Phổ thông Dân tộc nội trú THCS&THPT An Lão, cụ thể: ông Nguyễn Tân Tinh - Hiệu trưởng và ông Nguyễn Tấn Tương - Kế toán với hình thức *Cảnh cáo*; cán bộ Văn thư với hình thức *Khiển trách*); các tập thể và cá nhân còn lại kiểm điểm rút kinh nghiệm.

<sup>3</sup> Kết quả thanh tra, kiểm tra cho thấy việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị còn có những tồn tại, hạn chế như: Việc tổ chức tiếp công dân ở một số đơn vị, địa phương chưa đảm bảo theo quy định; việc phân loại một số đơn thư, trình tự, thủ tục giải quyết, việc lập danh mục hồ sơ chưa đảm bảo theo quy định. Trong công tác PCTN, một số đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch công tác hàng năm còn chung chung, chưa sát thực tế; việc triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng chưa thường xuyên liên tục; một số đơn vị chưa thực hiện việc công khai dự toán thu, chi định kỳ; việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị còn một số thiếu sót, chưa đúng quy định. Một số đơn vị, địa phương chưa thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo về công tác thanh tra, giải quyết KNTC và PCTN cho cấp trên theo quy định...

### **d) Kết quả thanh tra trên một số lĩnh vực cụ thể**

#### ***- Lĩnh vực quản lý, thực hiện dự án đầu tư xây dựng***

Đã tiến hành 09 cuộc thanh tra tại 10 đơn vị; ban hành Kết luận thanh tra 09 cuộc, phát hiện vi phạm về kinh tế 2.866 triệu đồng, xử lý thu hồi về cho Nhà nước 2.427 triệu đồng; kiến nghị xử lý khác 439 triệu đồng; kiến nghị kiểm điểm, xử lý hành chính 03 cá nhân.<sup>4</sup>

#### ***- Lĩnh vực quản lý và sử dụng tài chính, ngân sách***

Đã tiến hành 39 cuộc thanh tra tại 65 đơn vị; ban hành Kết luận thanh tra 33 cuộc, phát hiện vi phạm về kinh tế 9.770 triệu đồng; xử lý thu hồi về cho Nhà nước 9.056 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác 714 triệu đồng; kiến nghị kiểm điểm, xử lý hành chính 35 tập thể và 27 cá nhân; chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra 01 vụ.<sup>5</sup>

---

<sup>4</sup> Một số cuộc có vi phạm như: Thị xã An Nhơn thanh tra tại UBND xã Nhơn Hậu, phát hiện và xử lý thu hồi về cho Nhà nước 45 triệu đồng do chi thừa khối lượng cho các đơn vị; thanh tra tại UBND phường Nhơn Hòa, phát hiện và xử lý thu hồi về cho Nhà nước 76 triệu đồng do chi thừa khối lượng cho các đơn vị. Thị xã Hoài Nhơn thanh tra tại Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã, phát hiện và xử lý thu hồi về cho Nhà nước 413 triệu đồng, kiến nghị giảm trừ thanh toán 30 triệu đồng do thanh toán thừa cho các đơn vị. Huyện Phù Cát thanh tra tại UBND thị trấn Cát Tiến và UBND xã Cát Chánh, phát hiện UBND thị trấn Cát Tiến sử dụng kinh phí của các công trình đã hết nhiệm vụ chi 371 triệu đồng, thanh toán thừa cho các đơn vị thi công hơn 20 triệu đồng, UBND xã Cát Chánh thanh toán thừa cho các đơn vị thi công 57 triệu đồng; qua thanh tra đã xử lý thu hồi về cho Nhà nước 65 triệu đồng (UBND thị trấn Cát Tiến 21 triệu và UBND xã Cát Chánh gần 45 triệu), kiến nghị UBND thị trấn Cát Tiến hoàn trả ngân sách cấp trên 371 triệu, UBND xã Cát Chánh giảm trừ của các đơn vị thi công 12 triệu đồng; kiến nghị kiểm điểm, xử lý trách nhiệm các tập thể, cá nhân có liên quan. Huyện Vĩnh Thạnh thanh tra tại UBND xã Vĩnh Hoà, phát hiện và xử lý thu hồi về cho Nhà nước 175 triệu đồng, kiến nghị giảm trừ thanh toán khối lượng 26 triệu đồng do thanh toán thừa khối lượng cho các đơn vị, kiến nghị kiểm điểm, xử lý trách nhiệm 03 cá nhân. Huyện Tuy Phước thanh tra tại UBND xã Phước Hiệp, phát hiện và xử lý thu hồi về cho Nhà nước 221 triệu đồng do thanh toán thừa khối lượng cho các đơn vị; thanh tra tại UBND xã Phước Thuận, phát hiện và xử lý thu hồi về cho Nhà nước 36 triệu đồng do thanh toán thừa khối lượng cho các đơn vị; thanh tra tại UBND xã Phước Sơn, phát hiện và xử lý thu hồi về cho Nhà nước 1.396 triệu đồng do thanh toán thừa khối lượng cho các đơn vị.

<sup>5</sup> Một số cuộc có vi phạm như: Thanh tra tỉnh thanh tra tại UBND thành phố Quy Nhơn và UBND các phường, xã trên địa bàn thành phố Quy Nhơn, phát hiện một số đơn vị chi sai quy định, kê khai thiếu thuế GTGT, thuế TNDN đơn vị, nhiều đơn vị chi thừa, chi không trong quản lý đầu tư, XD, qua thanh tra đã xử lý thu hồi về cho Nhà nước số tiền 7.679 triệu đồng, đồng thời chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ vi phạm liên quan đến hồ sơ gói thầu thi công xây dựng hệ thống đường giao thông, hạ tầng kỹ thuật tuyến đường Trần Thị Kỳ, đường Phạm Ngũ Lão, hẻm 50 và đối diện hẻm 50 thuộc công trình xây dựng đường Hoàng Văn Thụ nối dài, do Công ty Cổ phần quản lý sửa chữa đường bộ Quy Nhơn thi công, với tổng số tiền 4.706 triệu đồng, có dấu hiệu của tội phạm; thanh tra tại Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định, phát hiện và xử lý thu hồi về cho Nhà nước 292 triệu đồng do đơn vị thanh toán thừa khối lượng trong quản lý đầu tư, XD. Huyện Phù Cát thanh tra tại UBND xã Cát Lâm, phát hiện đơn vị chưa chi trả tiền khắc phục lũ lụt về cây trồng năm 2018 gần 9 triệu đồng, các khoản chi tạm ứng không đưa vào sổ sách và chưa thu hồi số tiền 67 triệu đồng, thanh toán sai cho các đơn vị trong quản lý đầu tư, XD 140 triệu đồng... đã xử lý thu hồi về cho Nhà nước 133 triệu đồng, kiến nghị giảm trừ khối lượng 07 triệu đồng và chấn chỉnh công tác quản lý 76 triệu đồng, kiến nghị kiểm điểm, xử lý trách nhiệm 01 tập thể và 06 cá nhân; thanh tra tại UBND xã Cát Hải, phát hiện và xử lý thu hồi về cho Nhà nước 12 triệu đồng do chi không đúng quy định, kiến nghị xử lý khác 05 triệu đồng. Thị xã An Nhơn thanh tra tại Trường Mẫu giáo các xã Nhơn Hạnh và Nhơn Hậu, phát hiện và xử lý thu hồi về cho Nhà nước 21 triệu đồng do chi sai quy định, kiến nghị xử lý khác 12 triệu đồng, kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm 04 cá nhân; thanh tra tại Ban Quản lý các dịch vụ đô thị An Nhơn, phát hiện và xử lý thu hồi về cho Nhà nước số tiền 12 triệu đồng do chi làm thêm giờ sai quy định. Thành phố Quy Nhơn thanh tra tại UBND xã Nhơn Hải, phát hiện và kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục thiếu sót với số tiền 211 triệu đồng do đơn vị chi lương hợp đồng đối với nhân viên chưa phù hợp quy định, một số chứng từ chưa đầy đủ thủ tục theo quy định; thanh tra tại UBND phường Lý Thường Kiệt, phát hiện vi phạm, thiếu sót với số tiền 180 triệu đồng, xử lý thu hồi về cho Nhà nước 134 triệu đồng do chi lương hợp đồng sai quy định, kiến nghị xử lý khác 46 triệu đồng; thanh tra tại UBND phường Trần Hưng Đạo, phát hiện và kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục thiếu sót với số tiền 139 triệu đồng do đơn vị chi lương hợp đồng đối với nhân viên chưa phù hợp quy định, chi mua sắm không đúng quy định; thanh tra tại UBND phường Lê Hồng Phong, phát hiện và kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục thiếu sót với số tiền 60 triệu đồng do đơn vị chi lương hợp đồng đối với nhân viên chưa phù hợp quy định. Huyện Tây Sơn thanh tra tại Ban Quản lý Rừng phòng hộ huyện, phát hiện và xử lý thu hồi về cho Nhà nước số tiền

### **- Lĩnh vực quản lý, sử dụng đất**

Đã tiến hành 07 cuộc thanh tra tại 12 đơn vị; ban hành Kết luận thanh tra 07 cuộc, phát hiện vi phạm về kinh tế 326 triệu đồng và 1.560.424 m<sup>2</sup> đất các loại; đã kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước 326 triệu đồng và 1.496.117 m<sup>2</sup> đất các loại, kiến nghị xử lý hình thức khác 64.307 m<sup>2</sup> đất các loại; kiến nghị kiểm điểm, xử lý hành chính 02 tập thể và 07 cá nhân; chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra 01 vụ.<sup>6</sup>

### **- Lĩnh vực khác**

Đã tiến hành 15 cuộc thanh tra tại 42 đơn vị; ban hành Kết luận thanh tra 12 cuộc, phát hiện vi phạm và kiến nghị xử lý khác về kinh tế 4.722 triệu đồng; kiến nghị kiểm điểm, xử lý hành chính 03 cá nhân.<sup>7</sup>

## **2. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành**

### **a) Việc triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra**

- Trong Quý IV/2022: Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh đã tiến hành 646 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 962 lượt tổ chức và cá nhân, gồm 568 lượt kiểm tra thường xuyên, 56 cuộc theo kế hoạch và 22 cuộc đột xuất.

- Trong năm 2022: Đã tiến hành 2.877 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 8.806 lượt tổ chức và cá nhân trong việc chấp hành chính sách, pháp luật, quy định của Nhà nước

20 triệu đồng do chi thêm giờ sai quy định; thanh tra tại UBND xã Tây Phú, phát hiện và xử lý thu hồi về cho Nhà nước 129 triệu đồng do chi tạm ứng nhưng cuối năm không thu hồi (115 triệu đồng) và không quyết toán tài chính, ngân sách theo quy định (14 triệu đồng); thanh tra tại Trường THCS Võ Xán, phát hiện và thu hồi về cho Nhà nước số tiền 80 triệu đồng do xét miễn giảm học phí không đúng đối tượng, kiến nghị xử lý khác 19 triệu đồng do chi khoán chi không đúng quy định. Huyện An Lão thanh tra tại UBND xã An Quang, phát hiện và xử lý thu hồi về cho Nhà nước 74 triệu đồng do đơn vị chi không đúng theo quy định và thanh toán thừa khối lượng trong quản lý đầu tư, XD/CB; thanh tra tại UBND xã An Trung, phát hiện và xử lý thu hồi về cho Nhà nước 22 triệu đồng do đơn vị thanh toán thừa khối lượng trong quản lý đầu tư, XD/CB. Huyện Văn Canh thanh tra tại Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao huyện, phát hiện và xử lý thu hồi về cho Nhà nước 15 triệu đồng do đơn vị chi không đúng quy định. Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra tại Trường PTDTNT THCS & THPT An Lão, phát hiện và xử lý thu hồi về cho Nhà nước 319 triệu đồng do chi sai quy định, chi không đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, kiến nghị kiểm điểm, xử lý trách nhiệm 04 tập thể và 06 cá nhân; thanh tra tại Trường Quốc học Quy Nhơn, phát hiện và xử lý thu hồi về cho Nhà nước 93 triệu đồng do chi bồi dưỡng giáo viên chủ nhiệm trực tiếp thu tiền học phí sai quy định; kiểm tra tại Trường THPT Võ Lai, phát hiện và kiến nghị chấn chỉnh công tác quản lý 124 triệu đồng.

<sup>6</sup> Một số cuộc có vi phạm như: Thanh tra tỉnh thanh tra tại UBND huyện và UBND các xã, thị trấn: Ngô Mỹ, Cát Hanh, Cát Khánh, qua thanh tra phát hiện và kiến nghị chấn chỉnh, có biện pháp khắc phục việc buông lỏng công tác quản lý đất đai để nhân dân lấn chiếm đất xây dựng nhà ở, công trình trái phép, sử dụng đất sai mục đích với tổng diện tích 44.128 m<sup>2</sup>, xử lý thu hồi về cho Nhà nước 295 triệu đồng do chi các khoản từ nguồn thu tiền bán hồ sơ đầu giá quyền sử dụng đất chưa đúng theo quy định; kiểm tra theo nội dung phản ánh tại Ban Quản lý Rừng phòng hộ huyện Vĩnh Thạnh và Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn, phát hiện và xử lý thu hồi về cho Nhà nước 31 triệu đồng do chi không đúng quy định; thanh tra đột xuất việc giao đất, lấn chiếm đất rừng, phá rừng và xây dựng trái phép trên địa bàn huyện Vĩnh Thạnh, phát hiện việc giao đất không đúng đối tượng theo quy định 138,4 ha, cho thuê đất không đúng thẩm quyền 11,2117 ha, một số đơn vị sử dụng đất không đúng mục đích 0,75 ha, qua thanh tra đã kiến nghị xử lý thu hồi về cho nhà nước 149,6117 ha (1.496.117 m<sup>2</sup>), đồng thời xác định việc UBND huyện Vĩnh Thạnh giao đất cho các hộ gia đình và cá nhân không đúng đối tượng theo quy định, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và chuyển nhượng, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất không đúng quy định, có dấu hiệu thông đồng, hợp thức hóa hồ sơ giao đất, đứng tên hộ, gây thiệt hại cho Nhà nước 138,4 ha đất rừng phòng hộ, có dấu hiệu tội phạm nên kiến nghị chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra - Công an tỉnh để điều tra và xử lý theo quy định của pháp luật. Thị xã Hoài Nhơn thanh tra tại UBND phường Hoài Thanh, phát hiện và kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục việc thực hiện thu hồi đất và lập thủ tục đề nghị giao đất không đúng quy định 12.679 m<sup>2</sup>.

<sup>7</sup> Cụ thể: Sở Giao thông vận tải kiểm tra theo nội dung phản ánh tại Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải, phát hiện và yêu cầu đơn vị chấn chỉnh việc dạy thực hành lái xe các hạng thiếu 2.676.063 km với số tiền chênh lệch giám đo đào tạo thiếu km là 4.722 triệu đồng, kiến nghị xử lý trách nhiệm 03 cá nhân.

trên các lĩnh vực: quản lý tài chính và ngân sách nhà nước; trật tự an toàn giao thông; quản lý, đầu tư xây dựng, trật tự xây dựng; hoạt động khám chữa bệnh; vệ sinh an toàn thực phẩm; vệ sinh an toàn lao động; kinh doanh dịch vụ văn hóa; thông tin và truyền thông; khoa học và công nghệ; quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường... Trong đó, có 08 cuộc thanh tra, kiểm tra từ năm 2021 chuyển sang, 2.869 cuộc thanh tra, kiểm tra trong kỳ; có 2.604 cuộc kiểm tra thường xuyên, 202 cuộc theo kế hoạch và 71 cuộc đột xuất.

### **b) Kết quả thanh tra, kiểm tra**

- Trong Quý IV/2022: Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện 136 tổ chức, cá nhân có vi phạm, trong đó vi phạm về kinh tế 256 triệu đồng; xử lý thu hồi về cho Nhà nước 156 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác 100 triệu đồng; ban hành 87 quyết định xử phạt vi phạm hành chính 14 tổ chức và 73 cá nhân với số tiền 560 triệu đồng.

- Trong năm 2022: Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện 242 tổ chức và 861 cá nhân có vi phạm, trong đó vi phạm về kinh tế 970 triệu đồng, xử lý thu hồi về cho Nhà nước 609 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác 361 triệu đồng, ban hành 945 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 112 tổ chức và 833 cá nhân với số tiền 4.973 triệu đồng.

### **c) Kết quả thực hiện kết luận, quyết định xử phạt qua thanh tra, kiểm tra**

- Trong Quý IV/2022: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có vi phạm đã nộp vào ngân sách nhà nước 861 triệu đồng, gồm 216 triệu đồng tiền vi phạm và 645 triệu đồng tiền phạt xử lý vi phạm hành chính; các cơ quan có liên quan đã thực hiện xong kiến nghị xử lý khác về kinh tế 292 triệu đồng.

- Trong năm 2022: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có vi phạm đã nộp vào ngân sách nhà nước 5.313 triệu đồng, gồm 609/609 triệu đồng tiền vi phạm (đạt tỷ lệ 100%) và 4.704/4.973 triệu đồng tiền phạt xử lý vi phạm hành chính (đạt tỷ lệ 94,58%); các cơ quan có liên quan đã thực hiện xong các kiến nghị xử lý khác về kinh tế với số tiền 361/361 triệu đồng (đạt tỷ lệ 100%).<sup>8</sup>

---

<sup>8</sup> Kết quả thanh tra, kiểm tra cụ thể của một số sở, ngành có vi phạm như: Sở Tài chính thanh tra trên lĩnh vực tài chính và ngân sách nhà nước, phát hiện vi phạm về kinh tế 322 triệu đồng, xử lý thu hồi về cho Nhà nước 76 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác 246 triệu đồng. Sở Kế hoạch và Đầu tư thanh tra công tác quản lý đầu tư, xây dựng, phát hiện vi phạm về kinh tế 172 triệu đồng, xử lý thu hồi về cho Nhà nước 103 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác 69 triệu đồng. Sở Xây dựng thanh tra, kiểm tra trên lĩnh vực quản lý quy hoạch xây dựng, trật tự xây dựng, phát hiện vi phạm về kinh tế 476 triệu đồng, xử lý thu hồi về cho Nhà nước 430 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác 46 triệu đồng, xử phạt VPHC 15 trường hợp với số tiền 1.086 triệu đồng. Sở Giao thông vận tải thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực giao thông đường bộ, đường thủy... phát hiện và xử phạt VPHC 768 trường hợp với số tiền 1.469 triệu đồng. Sở Tài nguyên và Môi trường thanh tra, kiểm tra trên lĩnh vực đất đai, tài nguyên, môi trường... phát hiện và xử phạt VPHC 13 trường hợp với số tiền 595 triệu đồng. Sở Y tế thanh tra, kiểm tra hành nghề khám, chữa bệnh, kinh doanh thuốc và sản xuất, kinh doanh mỹ phẩm, thực phẩm chức năng..., phát hiện và xử phạt VPHC 19 trường hợp với số tiền 362 triệu đồng. Sở Khoa học và Công nghệ thanh tra, kiểm tra trên lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, đo lường chất lượng, phát hiện và xử phạt VPHC 22 trường hợp với số tiền 223 triệu đồng. Sở Lao động-TB&XH thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực quản lý, phát hiện và xử phạt VPHC 12 trường hợp với số tiền 182 triệu đồng. Sở Nông nghiệp & PTNT thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực quản lý, phát hiện và xử phạt VPHC 83 trường hợp với số tiền 668 triệu đồng. Sở Văn hóa và Thể thao thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực quản lý, phát hiện và xử phạt VPHC 02 trường hợp với số tiền 55 triệu đồng. Sở Du lịch thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực quản lý, phát hiện và xử phạt VPHC 04 trường hợp với số tiền 28 triệu đồng. Sở Tư pháp thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực quản lý, phát hiện và xử phạt VPHC 02 trường hợp với số tiền 14 triệu đồng. Sở Công Thương thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực quản lý, phát hiện và xử phạt VPHC 02 trường hợp với số tiền 14 triệu đồng. Sở Thông tin và Truyền thông thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực quản lý, phát hiện và xử phạt VPHC 01 trường hợp với số tiền 7,5 triệu đồng...

### **3. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, KNTC và PCTN**

#### **a) Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế**

Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh tiếp tục tổ chức nghiên cứu, tham gia đóng góp ý kiến đối với dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi); ban hành Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 01/6/2022 về Công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực tiếp công dân, xử lý đơn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Thanh tra tỉnh.

#### **b) Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng**

UBND tỉnh đã tham dự Hội nghị trực tuyến tổng kết công tác thanh tra năm 2021 do Thanh tra Chính phủ tổ chức; chỉ đạo Thanh tra tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết công tác thanh tra của tỉnh năm 2021 và triển khai nhiệm vụ, kế hoạch thanh tra năm 2022. Các ngành, địa phương đã tổ chức 162 lớp tập huấn, hội nghị phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN cho 14.491 lượt cán bộ, công chức, viên chức và người dân. UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh và các ngành, địa phương công khai kịp thời hoạt động thanh tra, các chính sách, pháp luật, kết luận, quyết định xử lý về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN bằng các hình thức phù hợp theo quy định của pháp luật và trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Định, Trang thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh và của các ngành, địa phương.

### **4. Công tác quản lý nhà nước và thi đua khen thưởng**

UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các ngành, địa phương đã ban hành 134 văn bản để chỉ đạo về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC, PCTN và xây dựng ngành Thanh tra trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước<sup>9</sup>; chỉ đạo Thanh tra tỉnh tăng cường hướng dẫn, theo dõi, xử lý kịp thời các trường hợp chồng chéo, trùng lặp trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch thanh tra năm

---

<sup>9</sup> Trong đó các văn bản do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành, gồm: Văn bản số 8086/UBND-VX ngày 21/12/2021 về việc tăng cường các biện pháp PCTN trong đấu thầu, mua sắm thuốc, hóa chất, sinh phẩm, vật tư y tế, trang thiết bị y tế; Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 08/01/2022 về công tác PCTN năm 2022; Văn bản số 525/UBND-NC ngày 26/01/2022 chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác PCTN, tiêu cực, các Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Thủ tướng Chính phủ trong dịp Tết Nhâm Dần năm 2022; Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 26/4/2022 về đánh giá công tác PCTN năm 2021; Văn bản số 2213/UBND-TD ngày 26/4/2022 về việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 2224/UBND-NC ngày 27/4/2022 về việc nâng cao hiệu quả công tác thanh tra và việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra; Văn bản số 106/UBND-TD.m ngày 20/5/2022 phối hợp tổ chức tiếp công dân phục vụ SEA game 31 và Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV; Văn bản số 2841/UBND-TD về việc phối hợp tổ chức tiếp công dân phục vụ Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV; Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 04/7/2022 về thực hiện Chương trình công tác năm 2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực; Văn bản số 5222/UBND-NC ngày 09/9/2022 về thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 13/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về PCTN, tiêu cực; Văn bản số 5960/UBND-NC ngày 13/10/2022 về việc phối hợp tổ chức tiếp công dân phục vụ Kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV; Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 26/10/2022 về Tổ chức tiếp công dân phục vụ Kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV; Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 01/11/2022 về Thực hiện Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 21/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XX thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX về công tác nội chính, PCTN, tiêu cực và cải cách tư pháp; Văn bản số 6405/UBND-NC ngày 01/11/2022 về triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về công tác PCTN, tiêu cực theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; Văn bản số 6933/UBND-NC ngày 18/11/2022 về việc thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022.

2022<sup>10</sup>; chỉ đạo Thanh tra tỉnh phối hợp với các cơ quan chức năng báo cáo kết quả thanh tra việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất sản xuất của doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp cổ phần hóa sang kinh doanh đất, xây dựng nhà ở để báo cáo Thanh tra Chính phủ theo yêu cầu tại Văn bản số 1166/TTCP-KHTH ngày 29/7/2022; chỉ đạo Thanh tra tỉnh tự kiểm tra, rà soát và lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh ban hành thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ; chỉ đạo ngành Thanh tra của tỉnh tiếp tục phổ biến, quán triệt quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành Thanh tra và cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân theo quy định của Thanh tra Chính phủ.

Thanh tra tỉnh đã ban hành kế hoạch, chỉ đạo Thanh tra các ngành, địa phương phổ biến quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 31-NQ/BCSD ngày 15/02/2022 của Ban cán sự đảng Thanh tra Chính phủ về tăng cường lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của ngành Thanh tra năm 2022<sup>11</sup>; chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện tốt các phong trào thi đua năm 2022 theo chỉ đạo của UBND tỉnh và Thanh tra Chính phủ bằng các hình thức phù hợp nhằm thúc đẩy thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị được giao.

## 5. Xây dựng lực lượng

Trong năm 2022, Chủ tịch UBND tỉnh đã có quyết định bổ nhiệm lại 01 Phó Chánh Thanh tra tỉnh; bổ nhiệm vào ngạch Thanh tra viên 14 công chức, gồm 01 thanh tra viên chính và 13 thanh tra viên; miễn nhiệm 06 thanh tra viên do chuyển công tác. Các ngành, địa phương tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan Thanh tra cùng cấp nhằm đáp ứng tốt yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao. Trong năm, Chánh Thanh tra tỉnh và Thủ trưởng một số ngành, địa phương đã có quyết định điều động, bổ nhiệm một số công chức lãnh đạo cấp phòng, lãnh đạo cơ quan Thanh tra trực thuộc<sup>12</sup>; tiếp tục chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhằm đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ được giao<sup>13</sup>. Hiện nay, toàn ngành Thanh tra của tỉnh có 218 cán bộ, công chức, trong đó có 01 thanh tra viên cao cấp, 43 thanh tra viên chính, 144 thanh tra viên và 30 công chức, người lao động khác.

---

<sup>10</sup> Chủ tịch UBND tỉnh đã có Quyết định số 5310/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch thanh tra năm 2022 (đã được phê duyệt tại Quyết định số 4608/QĐ-UBND ngày 18/11/2021) theo hướng bổ sung nội dung thanh tra đối với cuộc thanh tra chuyên đề diện rộng về việc chấp hành chính sách, pháp luật trong công tác đấu thầu, mua sắm thuốc, hóa chất, sinh phẩm, vật tư y tế, trang thiết bị y tế, kit xét nghiệm phục vụ phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh đúng theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ; Quyết định số 2539/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 về việc bổ sung Kế hoạch thanh tra năm 2022 đối với cuộc thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật trong công tác quản lý, sử dụng đất đai; việc cho thuê đất và thực hiện nghĩa vụ tài chính tại các cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

<sup>11</sup> Đồng thời, Thanh tra tỉnh đã xây dựng kế hoạch và tiến hành kiểm tra việc xây dựng và thực hiện kế hoạch thanh tra các năm từ 2020 - 2022 tại các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa và Thể thao.

<sup>12</sup> Trong đó, Chánh Thanh tra tỉnh điều động, bổ nhiệm 02 Phó Trưởng phòng, chuyển đổi vị trí công tác 01 công chức; có văn bản thỏa thuận miễn nhiệm Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải, Chánh Thanh tra huyện Hoài Ân; thỏa thuận bổ nhiệm mới Chánh Thanh tra Ban Dân tộc và Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải.

<sup>13</sup> Trong năm, Thanh tra tỉnh và các ngành, địa phương đã cử 99 công chức tham dự các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra viên và thanh tra viên chính do Thanh tra Chính phủ tổ chức, các lớp nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, chuyên viên chính, các lớp lý luận chính trị và bồi dưỡng nghiệp vụ khác.

Thanh tra tỉnh và Thanh tra các ngành, địa phương tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc “Tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc”, Chỉ thị số 769/CT-TTCTP ngày 17/5/2019 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc “Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với công chức, viên chức ngành Thanh tra”; chú trọng công tác giáo dục, quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ đối với đội ngũ công chức ngành Thanh tra, gắn với thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 và Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) và Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Trong năm 2022, chưa có cán bộ, công chức ngành Thanh tra của tỉnh vi phạm phải bị xử lý.

## **II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

### **1. Ưu điểm**

UBND tỉnh và các ngành, địa phương đã chỉ đạo xây dựng, phê duyệt, triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022 đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, theo đúng định hướng của Thanh tra Chính phủ và phù hợp tình hình thực tiễn của địa phương. Hoạt động thanh tra trong năm 2022 được tiến hành chủ động, linh hoạt, bảo đảm tiến độ, bám sát Kế hoạch thanh tra được duyệt; đồng thời thực hiện kịp thời các cuộc thanh tra đột xuất khi phát hiện vi phạm pháp luật. Tình trạng chông chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, nhất là đối với các doanh nghiệp được hạn chế. Các cuộc thanh tra, kiểm tra được tiến hành công khai minh bạch, đúng quy trình nghiệp vụ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả. Kết quả xử lý sau thanh tra, nhất là về kinh tế cao hơn so với chỉ tiêu Thanh tra Chính phủ quy định. Qua thanh tra đã phát hiện, kiến nghị xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật nhiều vụ việc sai phạm; kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phòng ngừa vi phạm pháp luật.

Tổ chức bộ máy của ngành Thanh tra tiếp tục được quan tâm củng cố, kiện toàn. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giám sát, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ công chức Thanh tra được chú trọng. Đội ngũ công chức ngành Thanh tra của tỉnh giữ được phẩm chất đạo đức, chấp hành nghiêm chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kỷ luật của ngành.

### **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

Một số ít ngành, địa phương phê duyệt, chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022 còn chậm; chất lượng, hiệu quả chưa cao so với yêu cầu; số cuộc thanh tra phát hiện hành vi tiêu cực, tham nhũng còn ít; kết quả xử lý sau thanh tra một số trường hợp chưa dứt điểm, còn kéo dài. Công tác



thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN tại một số ngành, địa phương tuy được chú trọng nhưng hiệu quả chưa cao theo yêu cầu. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác thanh tra của một số ngành, địa phương chưa bảo đảm đúng thời gian, biểu mẫu quy định; thực hiện nhập dữ liệu trên Phần mềm Hệ thống báo cáo công tác thanh tra, giải quyết KNTC và PCTN của Thanh tra Chính phủ còn lúng túng, chưa kịp thời.

Nguyên nhân chủ yếu của những tồn tại, hạn chế nêu trên là do: Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước một số ngành, địa phương chưa thật sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên, sâu sát hoạt động thanh tra, kiểm tra theo quy định. Công tác chỉ đạo, điều hành của Thanh tra một số ngành, địa phương thiếu chủ động, chậm đổi mới, chưa bám sát kế hoạch được duyệt và yêu cầu quản lý nhà nước của ngành, địa phương. Biên chế cán bộ Thanh tra một số ngành, địa phương còn ít, chất lượng không đồng đều, năng lực chưa theo kịp yêu cầu nhiệm vụ được giao. Một số tổ chức, cá nhân thực hiện chưa đầy đủ, nghiêm túc các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra nhưng chưa được áp dụng các biện pháp chế tài theo quy định để xử lý kiên quyết.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2023**

Căn cứ tình hình thực tiễn của địa phương và định hướng chương trình thanh tra của Thanh tra Chính phủ, trong năm 2023, hoạt động thanh tra trên địa bàn tỉnh sẽ tập trung thực hiện tốt các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể sau đây:

#### **1. Mục tiêu, yêu cầu**

##### **a) Mục tiêu**

Thanh tra hành chính tăng cường thanh tra có trọng tâm, trọng điểm công tác quản lý nhà nước, việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh, trong các ngành, lĩnh vực, địa bàn có phát sinh những vấn đề bức xúc trong công tác quản lý nhà nước như: quản lý tài chính và ngân sách nhà nước; quản lý đầu tư, xây dựng cơ bản; quản lý, sử dụng đất đai; thực hiện các chính sách bảo đảm an sinh xã hội... Chú trọng công tác thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, KNTC và PCTN. Thanh tra chuyên ngành tập trung thanh tra những ngành, lĩnh vực có phát sinh nhiều vi phạm, gây bức xúc trong dư luận xã hội theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

Qua thanh tra kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng chính sách, pháp luật đối với các tập thể, cá nhân vi phạm; kiên quyết thu hồi tiền, tài sản bị chiếm đoạt, thất thu, thất thoát về cho Nhà nước; kiến nghị các biện pháp chấn chỉnh, phòng ngừa vi phạm, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, góp phần hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật, thúc đẩy thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2023.

## **b) Yêu cầu**

Việc triển khai hoạt động thanh tra năm 2023 trên cơ sở bám sát Kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt, đồng thời chủ động triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất được giao. Ngành Thanh tra của tỉnh tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, phương thức hoạt động thanh tra; tuân thủ nghiêm túc quy định về trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra; chú trọng kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động Đoàn thanh tra nhằm chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Tăng cường quan hệ phối hợp, trao đổi thông tin với các cơ quan chức năng có liên quan, không để xảy ra chông chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, nhất là trong hoạt động thanh tra chuyên ngành đối với các doanh nghiệp. Thực hiện thường xuyên, kiên quyết công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả thanh tra, nhất là trong việc xử lý các sai phạm và thu hồi tài sản.

## **2. Nhiệm vụ cụ thể**

### **a) Thanh tra tỉnh**

Tập trung thực hiện đúng tiến độ các cuộc thanh tra đề ra trong Kế hoạch thanh tra năm 2023 đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt; kịp thời thanh tra đột xuất những vụ việc do Thanh tra Chính phủ, Thường trực Tỉnh ủy và Chủ tịch UBND tỉnh giao. Quá trình thanh tra bảo đảm đúng trình tự thủ tục, có chất lượng và đúng theo tiến độ đề ra, trong đó chú trọng đẩy nhanh thời gian xây dựng báo cáo và ban hành Kết luận thanh tra đúng theo thời gian pháp luật quy định. Thực hiện việc thanh tra lại các Kết luận thanh tra của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước và cơ quan Thanh tra các ngành, địa phương khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc khi có yêu cầu.

Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh ban hành kế hoạch phổ biến quán triệt và triển khai thi hành Luật Thanh tra (sửa đổi) năm 2022; đồng thời khẩn trương xây dựng, trình UBND tỉnh xem xét, ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh phù hợp với quy định mới của Luật Thanh tra (sửa đổi) năm 2022 khi Luật có hiệu lực thi hành.

### **b) UBND các huyện, thị xã, thành phố**

Tăng cường chỉ đạo thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn của UBND các xã, phường, thị trấn và các phòng, ban chuyên môn, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện, thị xã, thành phố trên các lĩnh vực trọng tâm như: quản lý, sử dụng đất đai; quản lý tài chính và ngân sách nhà nước; quản lý đầu tư, xây dựng cơ bản các công trình, dự án thuộc Chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới; việc thực hiện các chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối với nông dân, hộ nghèo, các đối tượng chính sách... Kịp thời chỉ đạo thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật do cấp ủy, chính quyền giao. Tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, KNTC và PCTN.

### **c) Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh**

Tăng cường chỉ đạo thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý trong công tác quản lý tài chính và ngân sách nhà nước; quản lý đầu tư, mua sắm công; thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, KNTC và PCTN. Tăng cường chỉ đạo thanh tra, kiểm tra chuyên ngành trên các lĩnh vực có nhiều vấn đề bức xúc, dư luận xã hội quan tâm theo chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương và yêu cầu nhiệm vụ quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực. Kịp thời chỉ đạo thanh tra, kiểm tra đột xuất những vụ việc khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc khi được cơ quan có thẩm quyền giao.

### **3. Tổ chức thực hiện**

**a)** Thanh tra các cấp, các ngành chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác thanh tra; ban hành kịp thời theo thẩm quyền các văn bản chỉ đạo về công tác thanh tra, kiểm tra; chú trọng thực hiện tốt việc phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra; quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động thanh tra, nhất là công khai các Kết luận thanh tra; thực hiện nghiêm túc, có chất lượng chế độ thông tin báo cáo về công tác thanh tra và nhập dữ liệu trên Phần mềm Hệ thống báo cáo công tác thanh tra, giải quyết KNTC và PCTN theo quy định của Thanh tra Chính phủ.

**b)** Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra và việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra, kiểm tra. Thanh tra tỉnh tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023 đối với các ngành, địa phương; giúp UBND tỉnh tăng cường theo dõi thường xuyên việc thi hành pháp luật về thanh tra trên địa bàn tỉnh để kịp thời tham mưu, đề xuất chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, chấn chỉnh các khuyết điểm, vi phạm.

**c)** Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp phù hợp, đồng bộ nhằm nâng cao năng lực tổng thể của ngành Thanh tra; quan tâm củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Thanh tra các cấp, các ngành. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện các chế độ, chính sách đối với đội ngũ công chức ngành Thanh tra theo quy hoạch, kế hoạch, gắn với thực hiện Đề án vị trí việc làm, bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn chức danh các ngạch công chức theo quy định. Tăng cường quản lý, giám sát, kiểm tra chặt chẽ, thường xuyên việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ công chức thanh tra; thực hiện nghiêm túc quy chế giám sát, kiểm tra hoạt động của các Đoàn thanh tra; thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ thanh tra, quy định về chuyển đổi vị trí công tác, quy định về PCTN trong ngành Thanh tra nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

**d)** Chú trọng thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng, đoàn thể, cải cách hành chính, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thanh tra, kiểm tra. Tổ chức thực hiện tốt các phong trào thi đua nhằm động viên đội ngũ công chức toàn ngành

Thanh tra của tỉnh khắc phục khó khăn, phát huy tinh thần trách nhiệm, phấn đấu hoàn thành toàn diện, bảo đảm chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ, kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023 nhằm thiết thực góp phần cùng các cấp, các ngành thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2023.

#### **IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Luật Thanh tra (sửa đổi) đã được Quốc hội khóa XV biểu quyết thông qua ngày 14/11/2022, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2023. So với Luật Thanh tra năm 2010 có nhiều quy định mới về tổ chức và hoạt động của ngành Thanh tra, nhất là đối với Thanh tra tỉnh và Thanh tra sở. Do đó, kính đề nghị Thanh tra Chính phủ sớm ban hành hoặc tham mưu Chính phủ ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành Luật nhằm tạo điều kiện thuận lợi và làm cơ sở pháp lý cho các ngành, địa phương tiến hành củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy của ngành Thanh tra bảo đảm hoạt động đúng quy định, có hiệu quả.

Trên đây là kết quả công tác thanh tra, kiểm tra năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo Thanh tra Chính phủ./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Cục II, TTCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K3, K11.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Thanh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**Biểu số: 01/TTr**

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA HÀNH CHÍNH**

Số liệu tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/12/2022

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /12/2022 của UBND tỉnh)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra thực hiện trong kỳ					Đã ban hành kết luận	Số đơn vị được thanh tra	Tổng sai phạm		Kiến nghị xử lý								
	Tổng số	Thực hiện		Hình thức				Tiền hoặc tài sản quy thành tiền (trđ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Thu hồi về NSNN		Xử lý khác về kinh tế		Hành chính		Chuyển điều tra		Hoàn thiện cơ chế, chính sách (số văn bản)
		Triển khai từ kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ	Theo kế hoạch	Đột xuất					Tiền (trđ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Tiền (trđ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	
MS	=2+3=4+	2	3	4	5	6	7	8=10+12	9=11+13	10	11	12	13	14	15	16	17	18
Thanh tra tỉnh	13	3	10	10	3	8	58	8,297	1,547,745	8,297	1,496,117	0	51,628	27	0	2	0	0
Thanh tra huyện	61	7	54	55	6	56	74	4,122	12,679	3,093	0	1,029	12,679	7	33	0	0	0
Thanh tra sở	21	0	21	15	6	18	33	5,265	0	419	0	4,846	0	5	11	0	0	0
<b>Tổng cộng=</b>	<b>95</b>	<b>10</b>	<b>85</b>	<b>80</b>	<b>15</b>	<b>82</b>	<b>165</b>	<b>17,684</b>	<b>1,560,424</b>	<b>11,809</b>	<b>1,496,117</b>	<b>5,875</b>	<b>64,307</b>	<b>39</b>	<b>44</b>	<b>2</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**Biểu số: 02/TTr**

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN THANH TRA HÀNH CHÍNH**

*Số liệu tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/12/2022*

*(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /12/2022 của UBND tỉnh)*

Đơn vị	Kết luận thanh tra phải thực hiện		Tiến độ thực hiện kết luận		Thu hồi về NSNN				Xử lý khác về kinh tế				Xử lý hành chính				Xử lý hình sự				Hoàn thiện cơ chế, chính sách (văn bản)	
	Tổng số	Trong đó kết luận được kiểm tra trực tiếp	Số kết luận đã hoàn thành	Số kết luận chưa hoàn thành	Tiền (trđ)		Đất (m2)		Tiền (trđ)		Đất (m2)		Tổng số phải xử lý		Xử lý trong kỳ		Đã chuyển cơ quan điều tra		Khởi tố trong kỳ		Tổng số kiến nghị phải hoàn thiện	Số kiến nghị đã thực hiện xong
					Tổng số tiền phải thu	Tổng số tiền đã thu	Tổng số đất phải thu	Tổng số đất đã thu	Tổng số tiền phải xử lý khác	Tổng số tiền đã xử lý khác	Tổng số đất phải xử lý khác	Tổng số đất đã xử lý khác	Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đội tượng	Vụ	Đội tượng		
<i>MS</i>	<i>1=3+4</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>	<i>10</i>	<i>11</i>	<i>12</i>	<i>13</i>	<i>14</i>	<i>15</i>	<i>16</i>	<i>17</i>	<i>18</i>	<i>19</i>	<i>20</i>	<i>21</i>	<i>22</i>
<b>Thanh tra tỉnh</b>	7	1	4	3	8,297	6,547	0	0	0	0	44,128	44,128	27	0	2	56	1	0	0	0	0	0
<b>Thanh tra huyện</b>	49	4	45	4	1,647	1,384	0	0	830	830	0	0	7	30	7	32	0	0	0	0	0	0
<b>Thanh tra sở</b>	15	3	14	1	419	354	0	0	124	124	0	0	5	8	5	8	0	0	0	0	0	0
<b>Tổng cộng=</b>	<b>71</b>	<b>8</b>	<b>63</b>	<b>8</b>	<b>10,363</b>	<b>8,285</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>954</b>	<b>954</b>	<b>44,128</b>	<b>44,128</b>	<b>39</b>	<b>38</b>	<b>14</b>	<b>96</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**Biểu số: 03/TTr**

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN**

*Số liệu tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/12/2022*

*(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /12/2022 của UBND tỉnh)*

Đơn vị	Số cuộc thanh tra thực hiện trong kỳ					Đã ban hành kết luận	Số đơn vị được thanh tra	Tổng sai phạm					Kịch nghị xử lý					
	Tổng số	Thực hiện		Hình thức				Tiền hoặc tài sản quy thành tiền (trđ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Tiền (trđ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Tiền (trđ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Hành chính		Chuyển		Hoàn thiện cơ chế, chính sách (số văn bản)
		Triển khai từ kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ	Theo kế hoạch	Đột xuất									Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	
<i>MS</i>	<i>2+3=4</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8=10+12</i>	<i>9=11+13</i>	<i>10</i>	<i>11</i>	<i>12</i>	<i>13</i>	<i>14</i>	<i>15</i>	<i>16</i>	<i>17</i>	<i>18</i>
<b>Thanh tra tỉnh</b>	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
<b>Thanh tra huyện</b>	9	1	8	9	0	9	10	2,866	0	2,427	0	439	0	0	3	0	0	0
<b>Thanh tra sở</b>	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
<b>Tổng cộng=</b>	<b>9</b>	<b>1</b>	<b>8</b>	<b>9</b>	<b>0</b>	<b>9</b>	<b>10</b>	<b>2,866</b>	<b>0</b>	<b>2,427</b>	<b>0</b>	<b>439</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>3</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**Biểu số: 04/TTr**

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TÀI CHÍNH NGÂN SÁCH**

*Số liệu tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/12/2022*

*(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /12/2022 của UBND tỉnh)*

Đơn vị	Số cuộc thanh tra thực hiện trong kỳ					Đã ban hành kết luận	Số đơn vị được thanh tra	Tổng sai phạm		Kiện nghị xử lý								Hoàn thiện cơ chế, chính sách (số văn bản)
	Tổng số	Thực hiện		Hình thức				Tiền hoặc tài sản quy thành tiền (trđ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Tiền (trđ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Tiền (trđ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Hành		Chuyển		
		Triển khai từ kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ	Theo kế hoạch	Đột xuất									Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	
<i>MS</i>	<i>2+3=4</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8=10+12</i>	<i>9=11+13</i>	<i>10</i>	<i>11</i>	<i>12</i>	<i>13</i>	<i>14</i>	<i>15</i>	<i>16</i>	<i>17</i>	<i>18</i>
<b>Thanh tra tỉnh</b>	5	2	3	5	0	2	28	7,971	0	7,971	0	0	0	27	0	1	0	0
<b>Thanh tra huyện</b>	26	4	22	25	1	23	29	1,256	0	666	0	590	0	3	19	0	0	0
<b>Thanh tra sở</b>	8	0	8	5	3	8	8	543	0	419	0	124	0	5	8	0	0	0
<b>Tổng cộng=</b>	<b>39</b>	<b>6</b>	<b>33</b>	<b>35</b>	<b>4</b>	<b>33</b>	<b>65</b>	<b>9,770</b>	<b>0</b>	<b>9,056</b>	<b>0</b>	<b>714</b>	<b>0</b>	<b>35</b>	<b>27</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>0</b>



**TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI**

Số liệu tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/12/2022

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /12/2022 của UBND tỉnh)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra thực hiện trong kỳ					Đã ban hành kết luận	Số đơn vị được thanh tra	Tổng sai phạm						Hành chính				Hoàn thiện cơ chế, chính sách (số văn bản)
	Tổng số	Thực hiện		Hình thức				Tiền hoặc tài sản quy thành tiền (trđ)	Đất (m2)	Tiền (trđ)	Đất (m2)	Tiền (trđ)	Đất (m2)	Hành chính		Chuyển điều tra		
		Triển khai từ kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ	Theo kế hoạch	Đột xuất									Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	
MS	=2+3=4	2	3	4	5	6	7	8=10+12	9=11+13	10	11	12	13	14	15	16	17	18
<b>Thanh tra tỉnh</b>	3	1	2	1	2	3	7	326	1,547,745	326	1,496,117	0	51,628	0	0	1	0	0
<b>Thanh tra huyện</b>	4	0	4	2	2	4	5	0	12,679	0	0	0	12,679	2	7	0	0	0
<b>Thanh tra sở</b>	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
<b>Tổng cộng=</b>	<b>7</b>	<b>1</b>	<b>6</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>7</b>	<b>12</b>	<b>326</b>	<b>1,560,424</b>	<b>326</b>	<b>1,496,117</b>	<b>0</b>	<b>64,307</b>	<b>2</b>	<b>7</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA, KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH**

*Số liệu tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/12/2022*

*(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /12/2022 của UBND tỉnh)*

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra, kiểm tra trong kỳ						Số cuộc đã ban hành kết luận	Số tổ chức được thanh		Số cơ quan được thanh tra, kiểm tra		Số tổ chức, cá nhân vi phạm			Tổng số tiền vi phạm (tiền và tài sản quy thành tiền)			Số tiền kiến nghị thu hồi (tiền và tài sản quy thành tiền)			Số tiền kiến nghị xử lý khác	Quyết định xử phạt hành chính được ban hành			Xử phạt vi phạm hành chính			Chuyển cơ quan điều				
	Tổng số	Phân loại						Thanh tra	Kiểm tra	Thanh tra	Kiểm tra	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Về NSNN	Về tổ chức, đơn vị	Tổng số		Tổ chức	Cá nhân	Bảng tiền			Bảng hình thức khác			Vi phạm	Đối tượng	
		Triển khai trong kỳ trước chuyên sang	Triển khai trong kỳ	Thường xuyên	Kế hoạch	Đột xuất																		Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân			Tổng số
MS	1=2+3 =4 +5+6	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12=13 +14	13	14	15=16 + 17=18 +19	16	17	18=19+ 20	19	20	21	22=2 3+24	23	24	25=26 +27	26	27	28=2 9+30	29	30	31	32
<b>Tổng</b>	2877	8	2869	2604	202	71	138	544	903	5176	2183	1107	246	861	970	961	9	609	609	0	361	945	112	833	4973	2757	2216	91	90	1	0	0

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**Biểu số: 07/TTr**

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN, QUYẾT ĐỊNH XỬ PHẠT  
QUA THANH TRA, KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH**

*Số liệu tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/12/2022*

*(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /12/2022 của UBND tỉnh)*

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng)

Đơn vị	Kết quả thực hiện xử lý vi phạm về kinh tế (Tr.đ)						Kết quả thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính						Đã khởi tố		Ghi chú
	Số tiền vi phạm đã thu hồi (tiền và tài sản quy thành tiền)			Số tiền vi phạm đã xử lý khác			Số tiền xử phạt vi phạm hành chính đã thu (Tr.đ)			Số tổ chức, cá nhân đã thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức khác					
	Tổng số	về ngân sách nhà nước	về tổ chức, đơn vị	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	
MS	1=2+3	2	3	4=5+6	5	6	7=8+9	8	9	10=11+12	11	12	13	14	15
Tổng	609	609	0	361	361	0	4703.5	2722.5	1981	91	90	1	0	0	



**TỔNG HỢP CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THANH TRA, TIẾP CÔNG DÂN,  
KHIẾU NẠI, TỔ CÁO VÀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

Số liệu tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/12/2022

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /12/2022 của UBND tỉnh)

Đơn vị	Ban hành văn bản quản lý, chỉ đạo (Bộ, ngành, tỉnh, TP) về công tác thanh tra, TCD, KN, TC, PCTN			Tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra, TCD, KN, TC, PCTN		Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, TCD, KN, TC và PCTN						Kết quả thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra trách nhiệm					
	Số văn bản ban hành mới	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung	Số văn bản bãi bỏ	Lớp	Người	Tổng số cuộc	Số cuộc đã ban hành kết luận	Số đơn vị được thanh tra, kiểm tra	Kiến nghị xử lý hành chính		Kiến nghị chuyển cơ quan điều tra		Tổng số kết luận phải thực hiện	Đã xử lý hành chính		Đã khởi tố	
									Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng		Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng
<i>MS</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>	<i>10</i>	<i>11</i>	<i>12</i>	<i>13</i>	<i>14</i>	<i>15</i>	<i>16</i>	<i>17</i>
Cấp tỉnh	15			1	44	3	2	7									
Cấp sở	71	0	0	21	1800	12	9	16	0	0	0	0	8	0	0	0	0
Cấp huyện	48	0	3	140	12647	20	15	26	0	0	0	0	13	0	0	0	0
Cấp xã	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
<b>Tổng</b>	<b>134</b>	<b>0</b>	<b>3</b>	<b>162</b>	<b>14491</b>	<b>35</b>	<b>26</b>	<b>49</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>21</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

